

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LIÊN CHIỂU
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/ HSST
Ngày 11/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Thanh Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Công Chi**

Ông **Nguyễn Đình Hoa**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bình** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Huỳnh Mạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 117/2018/ HSST ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn T; Tên gọi khác: Không - Sinh ngày: 30/4/1999, tại TP. Đà Nẵng. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 11, phường V, quận T, thành phố Đ. Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.

Con ông Trần L (SN 1966) và bà Nguyễn Thị Xuân L (SN 1974).

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/11/2018, có mặt

* Người bị hại: Anh **Nguyễn Văn T1** - Sinh ngày: 11/12/1994. Trú tại số 64 đường D, phường H, quận L, thành phố Đ, có mặt.

* Người làm chứng

- Anh **Chế Viết Đ**, sinh ngày 26/11/2000. Địa chỉ: Số 105 đường G, phường H, quận L, thành phố Đ, có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho anh Chế Viết Đ là bà **Trần Thị T2**, sinh năm 1965 (mẹ anh Chế Viết Đ). Địa chỉ: Số 105 đường G, phường H, quận L, thành phố Đ, vắng mặt.

- Anh **Nguyễn Văn Duy Đ1**, sinh ngày 2001. Địa chỉ: Số 67 đường G, phường H, quận L, thành phố Đ.

Người đại diện hợp pháp cho anh Nguyễn Văn Duy Đ1 là bà **Nguyễn Thị Liễu E**, sinh năm 1965 (mẹ anh Nguyễn Văn Duy Đ1). Địa chỉ: Số 67 đường G, phường H, quận L, thành phố Đ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 28/5/2018, Hồ Thanh H đánh Chế Viết Đ nên chiều ngày 30/5/2018, Chế Viết Đ rủ Nguyễn Văn Duy Đ1 và Trần Văn T đến quán cà phê H để đánh H, Duy Đ1 và T đồng ý. Sau đó, Duy Đ1 rủ thêm Huỳnh Đức V cùng đi đánh H, V đồng ý. Đến khoảng 19h00' cùng ngày, Viết Đ, Duy Đ1 đến quán game V trên đường N, phường H, quận L, thành phố Đ để gặp T và V. Tại đây, T điều khiển xe mô tô BKS 43S1-xxxx chở Duy Đ1 và Viết Đ, V đi một mình cùng đến quán cà phê H. Trước khi đi V mang theo một cây mã tấu tự tạo để làm hung khí đánh nhau. Vừa đến nơi, V tự ý mang theo hung khí bỏ về không tham gia đánh nhau và không hứa hẹn với nhóm của Đ sẽ quay lại. Khoảng 20h00, sau một lúc cãi nhau, Viết Đ dùng tay đánh H, cùng lúc này, anh Nguyễn Văn T1 vừa điều khiển xe mô tô đi đến nhìn thấy sự việc nên dừng xe lại, cầm chìa khóa xe mô tô vào can ngăn và dùng tay giữ Viết Đ lại. T thấy vậy nên dùng tay đẩy anh T1 ra thì anh T1 dùng chìa khóa xe mô tô đâm trúng mặt T gây chảy máu, T bỏ chạy đến bụi cây gần đó lấy cây mã tấu mà Viết Đ đã giấu sẵn rồi quay lại. Lúc này, Viết Đ và Duy Đ1 đang dùng tay, chân đánh nhiều cái vào mặt anh T1, Viết Đ dùng tay kẹp cổ anh T1 xuống và T đứng phía sau dùng mã tấu chém nhiều cái vào tay trái của anh T1 gây thương tích. Sau đó, T vứt bỏ cây mã tấu tại hiện trường rồi cùng cả bọn bỏ đi, anh T1 được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện.

*Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 161/TgT ngày 26/6/2018 của T tâm Pháp y - Sở Y tế TP. Đà Nẵng kết luận anh Nguyễn Văn T1 bị: Vết thương cẳng tay trái gây hở xương trụ, đã được phẫu thuật nắn chỉnh kết hợp xương, bất động tay trái trong máng bột, hiện tại tay trái đã tháo máng bột bất động, tổn thương bên ngoài đã lành sẹo, can tốt, thẳng trục, động tác sấp ngửa cẳng tay còn hạn chế nhẹ do đau; chấn thương gãy xương chính mũi đã được điều trị và các tổn thương phần mềm; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 24%.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Chế Viết Đ, Nguyễn Văn Duy Đ1 bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Liên Chiểu khởi tố, điều tra và ngày 30/11/2018

Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử đối với hai bị cáo Chế Viết Đ và Nguyễn Văn Duy Đ1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ Điều 134 BLHS theo bản án số 120/2018/HSST. Riêng Trần Văn T bỏ trốn đến ngày 19/11/2018 ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

*** Vật chứng tạm giữ:**

- 01 cây kiếm tự bằng kim loại dài 01m, cán màu đen dài 60cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng;

- 01 xe mô tô Wave màu đen BKS 43C1-xxx.xx.

*** Về dân sự:** Các bị cáo Chế Viết Đ, Nguyễn Văn Duy Đ1 và Trần Văn T đã tác động gia đình bồi thường cho anh Nguyễn Văn T1 số tiền 11.350.000đ tiền chi phí điều trị thương tích. Người bị hại đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 119/CT - VKS ngày 30/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng truy tố: Trần Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T từ 18 đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết ở vụ án trước nên đề nghị HĐXX không đề cập giải quyết.

Quá quá trình điều tra bị cáo Trần Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi sự việc phạm tội xảy ra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và sau khi bị truy nã bị cáo ra đầu thú.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Liên Chiểu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 20h00' ngày 30/5/2018 tại quán cà phê H, số 10 đường N, phường H, quận L, thành phố Đ anh Nguyễn Văn T1 nhìn thấy Chế Viết Đ dùng tay đánh anh Hồ Văn Thanh H vào can ngăn nên bị Nguyễn Văn Duy Đ1, Chế Viết Đ dùng tay đánh nhiều cái vào vùng mặt và Trần Văn T dùng cây kiếm tự tạo bằng kim loại chém nhiều nhát vào tay trái của anh T1 gây thương tích 24%. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn T đã cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” với hai tình tiết định khung là “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” theo điểm đ (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Về tính chất của vụ án: Bị cáo Trần Văn T đã đủ tuổi thành niên, tuy nhiên sau khi nghe Chế Viết Đ (thời điểm thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi) rủ đi đánh H thì T hưởng ứng tích cực cùng với Chế Viết Đ, Nguyễn Văn Duy Đ1 đi đánh anh H, bị cáo T còn trực tiếp tham gia chém anh T1 dù trước đó anh T1 không có mâu thuẫn với T thể hiện tích chất côn đồ, hung hãn của bị cáo. Ngoài ra bị cáo còn sử dụng công cụ phạm tội kiếm là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho anh T1. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, thể hiện sự coi thường pháp luật, cố ý xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác đã được pháp luật bảo vệ, gây ra sự hoang mang trong cộng đồng dân cư, gây mất trật tự xã hội, sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn. Vì vậy đối với bị cáo cần phải xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục cho người bị hại và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; sau khi bị truy nã bị cáo ra đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị HĐXX tuyên phạt bị cáo mức án tù 18 đến 24 tháng tù. HĐXX, xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy HĐXX sẽ xem xét, quyết định mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

[5] Về Xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết xong trong vụ án đối với Chế Viết Đ và Nguyễn Văn Duy Đ1 nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trần Văn T** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn T 30 (ba mươi)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **19/11/2018**.

Án phí: Buộc bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện KSND quận Liên Chiểu;
- Viện KSND thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục T.H.A DS Q.Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

PHẠM THANH HÙNG